

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày: 18/5/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bảo, ông Lê Xuân Dũng và ông Nguyễn Hữu On;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng Minh - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 18/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 24/02/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/HSST-QĐ ngày 22/4/2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Kim T – sinh ngày 10/02/1968 tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn Thạch Đức, xã Xuân Quang 3, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Huỳnh B (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1946; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2019 ; có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Huỳnh Kim T có: Bà Nguyễn Thị Thành, sinh năm 1946; nơi cư trú: Thôn Thạch Đức, xã Xuân Quang 3, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên là mẹ ruột của bị cáo Tâm. Có mặt.

-Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Trần Thị Như Thủy – Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Thị Thanh T1, sinh ngày 16/6/2008; (đã chết ngày 06/10/2019).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 và bà Đào Thị Mộng T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Thạch Đức, xã Xuân Quang 3, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên là cha mẹ của cháu Nguyễn Thị Thanh T. Đều có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1946; nơi cư trú: Thôn Thạch Đức, xã Xuân Quang 3, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Trương Thị T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn Thạch Đức, xã Xuân Quang 3, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Nguyễn H, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Thôn Thạch Đức, xã Xuân Quang 3, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

3. Nguyễn Thế A, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn Thạch Đức, xã Xuân Quang 3, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 06/10/2019, Huỳnh Kim T(bị cụt chân phải) điều khiển xe lăn, đem theo nạng gỗ dài 118cm đi trên đường bê tông liên xã, hướng từ xã Xuân Quang 3 đi xã Xuân Phước, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên. Khi đi cách nhà Tâm khoảng 50m thì gặp cháu Nguyễn Thị Thanh T1 (sinh ngày 16/6/2008) điều khiển xe đạp điện đi ngược chiều. Nghĩ rằng cháu T1 tông xe vào mình nên khi cháu T1 đến gần thì T dùng hai tay cầm nạng gỗ đánh 01 cái vào đầu làm cháu T1 ngã xuống đường, T tiếp tục dùng nạng gỗ đánh nhiều cái vào đầu làm cháu T1 chết tại chỗ.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 202/TT ngày 24/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Nguyên nhân cái chết của Nguyễn Thị Thanh Trúc là do chấn thương sọ não.

Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 162/KLGD ngày 16/12/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận: Trước, trong, liền sau ngày 06/10/2019 và hiện tại (tại thời điểm giám định) bị cáo Huỳnh Kim T bị bệnh tâm thần phân liệt thể đơn thuần (F20.6 – ICD 10). Trước, trong, liền sau ngày 06/10/2019 và hiện tại (tại thời điểm giám định) bị cáo Huỳnh Kim T hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-P1 ngày 24/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Huỳnh Kim Tâm về tội “Giết người” theo các Điểm b, n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Kim T khai nhận tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bản cáo trạng đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật và yêu cầu yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 243.000.000 đồng gồm các khoản:-Tiền mua hòm để chôn cất cháu T1 8.000.000đồng;-Tiền mua đồ, quần áo.. thờ cúng: 2.000.000đồng;-Tiền xây ngôi mộ cháu Trúc: 15.000.000đồng;-Các khoản chi phí khác cho việc ma chay, mai táng: 18.000.000đồng;-Tiền bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần: 200.000.000đồng; bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000đồng, nên phải tiếp tục bồi thường số tiền 233.000.000đồng.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các Điểm b, n Khoản 1 Điều 123; các Điểm b, p, q, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Huỳnh Kim T từ 12 đến 13 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các Điều 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận các khoản sau: -Tiền mua hòm để chôn cất cháu Trúc 8.000.000đồng;-Tiền mua đồ, quần áo.. thờ cúng: 2.000.000đồng;-Tiền xây ngôi mộ cháu T1: 15.000.000đồng;-Các khoản chi phí khác cho việc ma chay, mai táng: 18.000.000đồng; Tiền bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần 100 tháng lương cơ sở x 1.490.000đồng = 149.000.000đồng; Tổng cộng: **192.000.000đồng**; Do bị cáo đã bồi thường số tiền **10.000.000đồng** nên còn phải tiếp tục bồi thường **182.000.000đồng** theo

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nạng gỗ dài 118cm, gồm hai thanh gỗ tròn dài 105cm, đầu trên và giữa được nối với nhau bằng hai đoạn gỗ; đầu dưới được nối với nhau bằng hai đoạn dây thép loại 0,3mm, ở giữa có một thanh gỗ hình chữ nhật; đầu dưới đoạn gỗ về phía trên 27cm, mặt thanh gỗ dài, dây thép, thanh gỗ hình chữ nhật có dính chất màu nâu thẫm không có hình kích thước (4x7)cm; mặt còn lại của nạng gỗ, cách đầu dưới 9cm có dính chất màu nâu thẫm dạng tia kích thước (17x5)cm; mặt trên, trong thanh gỗ hình chữ nhật có dính chất màu nâu thẫm, kích thước (3x3,5)cm.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe lăn hiệu Hoa Trí.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Kim T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo là người khuyết tật, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng không bị khiếu nại; việc điều tra, thu thập chứng cứ của Cơ quan điều tra đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định, nên các chứng cứ thu thập được đều đảm bảo giá trị chứng minh và hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Kim T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, công cụ gây án; phù hợp với bản ảnh, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi; kết quả thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác

có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 06/10/2019, tại thôn Thạch Đức, xã Xuân Quang 3, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên, Huỳnh Kim T đã dùng nạng gỗ dài 118cm đánh nhiều cái vào đầu cháu Nguyễn Thị Thanh T1 (sinh ngày 16/6/2008) làm cháu T1 chết tại chỗ do chấn thương sọ não, giữa bị cáo và cháu T1 không có mâu thuẫn gì. Bị cáo giết người có tính chất côn đồ và giết người dưới 16 tuổi nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Huỳnh Kim T về tội “*Giết người*” theo các Điểm b, n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người bị hại là trẻ em (cháu T1 sinh ngày 16/6/2008), gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo phạm tội với hai tình tiết định khung tăng nặng, lẽ ra cần phải áp dụng một loại hình phạt thật nghiêm khắc, cao hơn hình phạt tù có thời hạn. Tuy nhiên, xét bị cáo là người bị cụt chân phải, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, bị cáo là người bị khuyết tật nặng; bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nên áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các Điều 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015, thì bị cáo là người phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; thiệt hại phải bồi thường là chi phí hợp lý mai táng nạn nhân và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, riêng khoản tiền này do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa không quá 100 tháng lương cơ sở đối với tính mạng bị xâm phạm do Nhà nước qui định vào thời điểm giải quyết việc bồi thường.

Trên cơ sở yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại, căn cứ vào quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét chấp nhận các khoản sau: -Tiền mua hòm để chôn cất cháu Trúc 8.000.000đồng;-Tiền mua đồ, quần áo.. thờ cúng: 2.000.000đồng;-Tiền xây ngôi mộ cháu T1: 15.000.000đồng;-Các khoản chi phí khác cho việc ma chay, mai táng: 18.000.000đồng; Tiền bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần 100 tháng lương cơ sở x 1.490.000đồng = 149.000.000đồng; Tổng cộng: **192.000.000đồng**; Bị cáo đã bồi thường số tiền **10.000.000đồng** nên còn phải tiếp tục bồi thường **182.000.000đồng**.

[5]*Về xử lý vật chứng*:

- 01 (một) nạng gỗ dài 118cm, gồm hai thanh gỗ tròn dài 105cm, đầu trên và giữa được nối với nhau bằng hai đoạn gỗ; đầu dưới được nối với nhau bằng hai đoạn dây thép loại 0,3mm, ở giữa có một thanh gỗ hình chữ nhật; đầu dưới đoạn gỗ về phía trên 27cm, mặt thanh gỗ dài, dây thép, thanh gỗ hình chữ nhật có dính chất màu nâu thẫm không có hình kích thước 4x7cm; mặt còn lại của nạng gỗ, cách đầu dưới 9cm có dính chất màu nâu thẫm dạng tia kích thước 17x5cm; mặt trên, trong thanh gỗ hình chữ nhật

có dính chất màu nâu thẫm, kích thước 3x3,5cm: Đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe lăn hiệu Hoa Trí là tài sản của bị cáo và không trực tiếp liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

(Tất cả các vật chứng có đặc điểm mô tả như trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên).

[6] *Về án phí*: Bị cáo Huỳnh Kim T bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do bị cáo là người tàn tật, thuộc diện hộ nghèo theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Kim T phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng các Điểm b, n Khoản 1 Điều 123; các Điểm b, p, q, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Bị cáo **Huỳnh Kim T 15 (mười lăm) năm tù**; Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 06/10/2019).

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các Điều 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Văn T, bà Đào Thị Mộng T số tiền 192.000.000đ (Một trăm chín mươi hai triệu đồng) về khoản thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm. Bị cáo đã bồi thường 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nên còn phải tiếp tục bồi thường **182.000.000đ (Một trăm tám mươi hai triệu đồng)**.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong nghĩa vụ của mình thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và phần nghĩa vụ chưa thi hành.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 2, Điểm b Khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nạng gỗ dài 118cm, gồm hai thanh gỗ tròn dài 105cm, đầu trên và giữa được nối với nhau bằng hai đoạn gỗ; đầu dưới được nối với nhau bằng hai đoạn dây thép loại 0,3mm, ở giữa có một thanh gỗ hình chữ nhật; đầu dưới đoạn gỗ về phía trên 27cm, mặt thanh gỗ dài, dây thép, thanh gỗ hình chữ nhật có dính chất màu nâu thẫm không có hình kích thước 4x7cm; mặt còn lại của nạng gỗ, cách đầu dưới 9cm có dính chất màu nâu thẫm dạng tia kích thước 17x5cm; mặt trên, trong thanh gỗ hình chữ nhật có dính chất màu nâu thẫm, kích thước 3x3,5cm.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Kim T: 01 (một) chiếc xe lăn hiệu Hoa Trí.

(Tất cả các vật chứng có đặc điểm mô tả như trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên).

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Kim T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC Đà Nẵng ;
- VKSNDCC Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Phú Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- P.KTNV - THAHS;
- Cục THADS Phú Yên ;
- Lưu TA, THS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng